

Số: 131/BC-UBND

Vĩnh Châu, ngày 16 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng năm 2022

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2022 và Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu về thực hiện cải cách hành chính năm 2022; Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu báo cáo tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính trong 6 tháng đầu năm 2022, với những nội dung như sau:

A. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính

Căn cứ Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Sóc Trăng thực hiện cải cách hành chính (CCHC) năm 2022, UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2022¹. Trong đó đã xác định 07 nhiệm vụ và 27 phần việc cần thực hiện trong năm 2022 liên quan đến công tác CCHC gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải cách tổ chức bộ máy nhà nước (BMNN); cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và công tác chỉ đạo điều hành CCHC. Đồng thời phân công cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tham mưu cho UBND thị xã tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện theo từng nhiệm vụ. Kết quả đã có 25/25² cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2022 và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của CCHC của thị xã, của đơn vị. Tính đến nay đã tổ chức thực hiện được 11/27 phần việc theo kế hoạch CCHC của thị xã, đạt tỷ lệ 40,74%.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND thị xã đã ban hành 30 văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC, cụ thể như sau: Kế hoạch triển khai công nghệ số trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030³; Quyết định về việc công bố, công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022⁴; Kế

¹ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 19/01/2022;

² Bao gồm 12/12 cơ quan chuyên môn, 3/3 đơn vị sự nghiệp và 10/10 UBND cấp xã, phường;

³ Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND thị xã;

⁴ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND thị xã;

hoạch về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với CQNN, cơ quan đoàn thể và UBND các xã, phường năm 2022⁵; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022⁶; Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2022⁷; Quyết định về việc giao quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022 – 2024⁸; Quyết định về việc thành lập Đoàn thẩm định quyết toán ngân sách đối với các đơn vị dự toán năm 2021⁹; Kế hoạch triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong hoạt động của các CQNN và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022¹⁰; Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2022¹¹; Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022¹²; Kế hoạch về đổi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022¹³; Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022¹⁴; Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL năm 2022¹⁵; Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022¹⁶; Kế hoạch về việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (đánh giá nội bộ) năm 2021¹⁷; Kế hoạch Kiểm tra cải cách hành chính năm 2022¹⁸; Kế hoạch phát động, tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật năm 2022” trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu¹⁹; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng thị xã về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030²⁰; Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra cải cách hành chính năm 2022²¹; Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra công vụ²²; Thông báo chuẩn bị kiểm tra cải cách hành chính năm 2022²³; Kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC giai đoạn 2021-2030²⁴; Kế hoạch Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 08/9/2021 của UBND thị xã Vĩnh Châu triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn

⁵ Kế hoạch số: 04/KH-UBND ngày 27/01/2022 của UBND thị xã;

⁶ Kế hoạch số: 06/KH-UBND ngày 27/01/2022 của UBND thị xã;

⁷ Kế hoạch số: 07/KH-UBND ngày 27/01/2022 của UBND thị xã;

⁸ Quyết định số: 05/QĐ-UBND ngày 05/02/2022 của UBND thị xã;

⁹ Quyết định số: 165/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 của UBND thị xã;

¹⁰ Kế hoạch số: 15/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND thị xã;

¹¹ Kế hoạch số: 17/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND thị xã;

¹² Kế hoạch số: 18/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND thị xã;

¹³ Kế hoạch số: 22/KH-UBND ngày 22/02/2022 của UBND thị xã;

¹⁴ Kế hoạch số: 24/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND thị xã;

¹⁵ Kế hoạch số: 26/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND thị xã;

¹⁶ Kế hoạch số: 27/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND thị xã;

¹⁷ Kế hoạch số: 29/KH-UBND ngày 15/3/2022 của UBND thị xã;

¹⁸ Kế hoạch số: 30/KH-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thị xã;

¹⁹ Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND thị xã;

²⁰ Chương trình số 18-CT/TU ngày 05/4/2022 của BCH Đảng bộ thị xã;

²¹ Quyết định số: 708/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của Chủ tịch UBND thị xã;

²² Quyết định số: 718/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của Chủ tịch UBND thị xã;

²³ Thông báo số: 231/TB-DKT ngày 21/4/2022 của Trưởng Đoàn Kiểm tra;

²⁴ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND thị xã.

thị xã Vĩnh Châu²⁵; Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình số: 18-TTr/TU ngày 05/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về đẩy mạnh cải cách hành chính thị xã Vĩnh Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030²⁶; Quyết định Kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của thị xã Vĩnh Châu²⁷; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK CLP) năm 2022²⁸; Công văn lấy ý kiến đóng góp dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã Vĩnh Châu Ban hành Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, phường năm 2022 và những năm tiếp theo²⁹; Công văn về việc tuyên truyền triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thị xã³⁰... Tất cả các nội dung trên đã được tổ chức triển khai quán triệt đến 100% CBCCVN và người lao động của các CQHC, ĐVSN và UBND xã, phường.

Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử của các UBND cấp xã; thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức trong tiếp nhận và trả hồ sơ TTHC qua các dịch vụ công; các nội dung Bản cam kết trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC; gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư thực hiện dự án; tăng cường thực hiện hoạt động kiểm tra chuyên ngành; việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của CQNN; cải tiến chất lượng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015,...

Thị xã Vĩnh Châu tiếp tục thực hiện các sáng kiến gồm: Mô hình “Ngày thứ sáu gặp gỡ dân” tại các xã, phường; mô hình hỗ trợ cấp mới, cấp đổi giấy chứng minh nhân dân (nay là căn cước công dân) tại nhà trên địa bàn thị xã; “Đề án thực hiện liên thông TTHC: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi”; “Đề án cấp giấy khai sinh, thẻ BHYT cho trẻ em tại cơ sở y tế”; “Đề án liên thông TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/Hưởng mai táng phí trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu”, tiếp tục thực hiện tin nhắn thông báo tiến trình hồ sơ và kết quả hồ sơ đến người dân, giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết TTHC liên thông: đăng ký khai sinh, đăng ký hộ khẩu thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi trong 05 ngày làm việc của tất cả các xã, phường; triển khai ứng dụng Mã QR CODE truy cập tìm hiểu thông tin và thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã Vĩnh Châu... Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu CQHC Nhà nước các cấp trong giải quyết TTHC; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương CQHC Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 24/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử

²⁵ Kế hoạch số: 49/KH-UBND ngày 29/4/2022 của UBND thị xã.

²⁶ Kế hoạch số: 51/KH-UBND ngày 29/4/2022 của UBND thị xã.

²⁷ Quyết định số: 935/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của Chủ tịch UBND thị xã.

²⁸ Chương trình số: 01/CTr-UBND ngày 20/5/2022 của UBND thị xã.

²⁹ Công văn số: 310/PNV-CCHC ngày 25/5/2022 của Phòng Nội vụ.

³⁰ Công văn số: 1479/UBND-NC ngày 15/6/2022 của Chủ tịch UBND thị xã;

lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhịu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/12/2012 Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của CBCCVC tỉnh Sóc Trăng; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng,... Qua đó, đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác theo dõi, chỉ đạo của lãnh đạo đối với CCVC tại Bộ phận một cửa về thái độ phục vụ, chất lượng giải quyết TTHC, kịp thời xử lý, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khó khăn trong thực thi nhiệm vụ và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

UBND thị xã đã bố trí kinh phí phục vụ cho các hoạt động CCHC của địa phương với số tiền là 200.000.000 đồng³¹; Kế hoạch số: 45/KH-UBND ngày 25/4/2022 phát động phong trào thi đua CCHC giai đoạn 2021-2030 và tiếp tục thực hiện Kế hoạch số: 52/KH-UBND ngày 05/4/2021 tăng cường thực hiện các mô hình CCHC gắn với xây dựng văn hoá công sở và tổ chức thi đua cùng điển hình tiên tiến; Chủ tịch UBND thị xã đã Quyết định khen thưởng cho 08 tập thể và 18 cá nhân có thành tích trong công tác CCHC³².

Thực hiện Quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng, thị xã Vĩnh Châu đã triển khai công tác tự chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2021 và kết quả đạt 82,99% điểm chuẩn, ở nhóm 2³³. Chủ tịch UBND thị xã đã công bố Chỉ số CCHC năm 2021 của UBND xã, phường thuộc thị xã Vĩnh Châu, cụ thể: có 09/10 đơn vị loại tốt, chiếm 90%; 01/10 đơn vị đạt loại khá, chiếm 10%³⁴. Thị xã đang tiến hành rà soát Chỉ số CCHC của UBND các xã, phường năm 2022 và những năm tiếp theo, hiện đang lấy ý kiến của các ngành, UBND xã, phường³⁵

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, UBND thị xã đã phân công 25 CBCC cấp thị xã, gồm: 13 là CBCC lãnh đạo, quản lý và 12 CC chuyên môn. 20 CBCC xã, phường, gồm 10 CB lãnh đạo và 10 CC Văn phòng – Thống kê phụ trách chuyên trách công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

STT	Nội dung	Họ tên	Chức vụ	Email/điện thoại
1	Lãnh đạo phụ trách CCHC	Nguyễn Thanh Liêm	Chủ tịch UBND thị xã	0917.243.243
2	Công chức phụ trách	Lưu Văn Lâm	Chuyên viên	076.899.2399

³¹ Quyết định số: 3171/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Chủ tịch UBND thị xã.

³² Quyết định số: 650/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của Chủ tịch UBND thị xã.

³³ Quyết định số: 1256/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng.

³⁴ Báo cáo số: 400/BC-UBND ngày 30/12/2021 và Quyết định số: 3273/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

³⁵ Cụ thể: Công văn số: 310/PNV-CCHC ngày 25/5/2022 của Phòng Nội vụ

	tham mưu CCHC			
3	Công chức phụ trách tham mưu CNTT	Trịnh Trường Thái	Chuyên viên	098.378.9390
4	Phụ trách Bộ phận một cửa	Nguyễn Hoài Bảo	Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã	0973.295.544

3. Về kiểm tra cải cách hành chính

Căn cứ Kế hoạch số: 30/KH-UBND ngày 18/3/2022, thị xã đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2022, sẽ kiểm tra tại 03 cơ quan cấp thị xã và 06 UBND xã, phường³⁶; Quyết thành lập Đoàn Kiểm tra CCHC năm 2022³⁷; Thông báo chuẩn bị kiểm tra CCHC năm 2022³⁸.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Nhằm giúp CBCCVN kịp thời cập nhật thông tin liên quan đến công tác CCHC và tăng cường tính chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, sự hiểu biết của Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng của công tác CCHC. UBND thị xã ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC, với 11 nội dung; kết quả đến nay đã tổ chức thực hiện được 05/11 nội dung, đạt 45,45% kế hoạch. Các nội dung đều được triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch số: 27/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND thị xã³⁹.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các CQHC của thị xã, UBND các xã, phường đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cùng cấp thông qua các cuộc họp dân, sinh hoạt các chi hội, tổ hội.... đã tổ chức được 643 cuộc tuyên truyền trực tiếp cho trên 25.170 lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về các nội dung có liên quan đến công tác CCHC. Truyền thanh thị xã đã phát được 60 cuộc tuyên truyền về nội dung cải cách TTHC với 3 thứ tiếng Kinh - Khmer - Hoa, bình quân mỗi cuộc từ 6-8 phút và 18 tin về công tác CCHC phát trên sóng truyền thanh; 06 tin bài đăng trên Cổng thông tin điện tử thị xã, đã gửi 01 tin bài cộng tác trên Trang CCHC của tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về cải cách thể chế

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Công tác xây dựng VBQPPL của thị xã luôn thực hiện đúng theo các quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015; Nghị định số: 34/2016/NĐ-CP ngày

³⁶ Gồm: Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Quản lý đô thị; xã Lai Hòa, xã Vĩnh Hiệp, xã Lạc Hòa, phường Vĩnh Phước, phường Khanh Hòa và Phường 2.

³⁷ Quyết định số: 708/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của Chủ tịch UBND thị xã;

³⁸ Thông báo số: 231/TB-DKT ngày 21/4/2022 của Trưởng Đoàn Kiểm tra;

³⁹ Gồm: Kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã; Phát sóng video tuyên truyền CCHC đạt giải trong Hội thi trực tuyến CCHC; Kết quả Chỉ số CCHC các xã, phường năm 2021; Kết quả, phương hướng thực hiện cơ chế tự chủ của các ĐVSN công lập trên địa bàn thị xã; Đánh giá kết quả triển khai Đề án văn hóa công vụ.

14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành VBQPPL; Quyết định số: 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Quy chế ban hành VBQPPL và quy định đầu mối chủ trì, cơ chế phân công phối hợp, điều kiện đảm bảo cho công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

(1) Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Nhằm kịp thời triển khai áp dụng, thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh và có cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành tại địa phương; thị xã đã tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số: 05/CT-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành VBQPPL và tăng cường hiệu quả thi hành VBQPPL; trong 6 tháng đầu năm 2022, thị xã đã ban hành 01 VBQPPL về quy định phân cấp quản lý giao thông trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu⁴⁰.

(2) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Thị xã đã ban hành Kế hoạch số: 26/KH-UBND ngày 28/02/2022 Kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL năm 2022 và đã triển khai đến các ngành, UBND xã, phường để chủ động trong thực hiện công tác rà soát VBQPPL theo thẩm quyền.

(3) Công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

Thị xã đã ban hành Kế hoạch số: 26/KH-UBND ngày 28/02/2022 về kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL năm 2022 và đã triển khai đến các ngành, UBND xã, phường để chủ động trong thực hiện việc kiểm tra, tự kiểm tra VBQPPL theo quy định.

(4) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Công tác theo dõi thi hành pháp luật luôn được thị xã quan tâm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Kế hoạch số: 22/KH-UBND ngày 22/02/2022 về dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu năm 2022, theo dõi với 02 lĩnh vực trọng tâm⁴¹.

(5) Công tác tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

Trong 6 tháng đầu năm 2022, thị xã đã triển khai, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời các VBQPPL cho các ngành, UBND các xã, phường. Kết quả đã triển khai được 04 Bộ luật và 08 VBQPPL thuộc các lĩnh vực: Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi; Biên phòng Việt Nam; Bảo vệ môi trường; Phòng, chống ma túy; Điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng; Về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài; Quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập; Quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc sản xuất có tính thời vụ, công việc gia công theo đơn đặt hàng; Quy định mức

⁴⁰ Cụ thể: Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND thị xã

⁴¹ Cụ thể: Theo dõi tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực TN và MT.

điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội; Quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương; Quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; Quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ,...⁴². Ngoài ra còn tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các VBQPPL⁴³; qua đó đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật của CBCCVV và người dân.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định

Thị xã đã ban hành Kế hoạch số: 06/KH-UBND ngày 27/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022. Trong 6 tháng đầu năm 2022, thị xã tập trung công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC trong giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp. Tổng số có 415 TTHC được áp dụng trên địa bàn thị xã, trong đó có 275 TTHC áp dụng cấp thị xã và 140 TTHC áp dụng cấp xã⁴⁴.

b) Kiểm soát thủ tục hành chính

(1) Kiểm soát việc ban hành mới thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương

Thực hiện Kế hoạch số: 07/KH-UBND ngày 27/01/2022, thị xã đã phân công 01 Phó Chủ tịch UBND và 01 Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC của thị xã; cấp xã, phường là công chức Văn phòng – Thống kê phụ trách một cửa. Thị xã thực hiện nghiêm các quy định trong tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân và tổ chức; trong 6 tháng đầu năm 2022 đã tổ chức rà soát 3 TTHC và trên địa bàn thị xã không phát sinh VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND thị xã có quy định về TTHC.

(2) Về kiểm soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính

⁴² Gồm: Luật số: 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020; Luật số: 66/2020/QH14 ngày 11/11/2020; Luật số: 2/2020/QH14 ngày 17/11/2020; Luật số: 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021; Nghị định số: 108/2021/NĐ-CP ngày 07/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021; Thông tư số: 34/2021/TT-BGDDT ngày 30/11/2021, Thông tư số: 18/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021, Thông tư số: 36/2021/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2021; Thông tư số: 03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Thông tư số: 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB và XH; Thông tư số: 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an.

⁴³ Cụ thể: Luật Hòa giải cơ sở năm 2013; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật Hộ tịch năm 2014; Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật Trẻ em năm 2016; Luật Nuôi con nuôi, Luật Đất đai năm 2013; Luật Xây dựng, Nghị định số: 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014, Nghị định số: 188/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 và Nghị định số: 19/2020 ngày 12/02/2020 của Chính phủ.

⁴⁴ Cụ thể: Giảm 07 so với cuối năm 2021, thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

Thực hiện Nghị định số: 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh. Thị xã tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch số: 06/KH-UBND ngày 27/01/2022 và Kế hoạch số: 07/KH-UBND ngày 27/01/2022, tập trung rà soát, đánh giá TTHC ở 02 lĩnh vực: Quy định liên quan về hộ tịch; quy định có liên quan về văn hóa. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thị xã là 275 thủ tục, cấp xã là 140 thủ tục⁴⁵. Thị xã tiếp tục thực hiện ứng dụng Mã QR CODE truy cập tìm hiểu thông tin TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã đối với 15 TTHC mức độ 2, 3 và 4 thường xuyên có phát sinh hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Văn phòng HĐND và UBND thị xã⁴⁶.

c) Về công khai thủ tục hành chính

Thị xã luôn quan tâm, theo dõi, truy cập cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC và kết xuất dữ liệu TTHC để niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên Trang thông tin điện tử. Việc công khai TTHC được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đều được đăng tải kịp thời, đầy đủ trên Trang thông tin điện tử thị xã (<https://vinhchau.soctrang.gov.vn>) là 415 thủ tục; niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa thị xã là 275 thủ tục, tại UBND xã, phường là 140 thủ tục.

d) Tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

Thị xã đã chỉ đạo niêm yết, thông tin đầy đủ địa chỉ, Email, số điện thoại của cơ quan, cá nhân tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại Bảng niêm yết TTHC; trên Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng của thị xã theo quy định tại Quyết định số: 574/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Công tác đánh giá mức độ hài lòng đối với kết quả thực hiện dịch vụ hành chính công đã được triển khai và duy trì thực hiện thường xuyên. Tại Bộ phận Một cửa thị xã, trong 6 tháng đầu năm 2022 đã thực hiện lấy 47 phiếu khảo sát nhằm đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với kết quả thực hiện dịch vụ hành chính công; qua đó kịp thời chấn chỉnh, khắc phục đối với những nội dung mà cá nhân, tổ chức đánh giá chưa tốt. Kết quả có 47/47 phiếu, đạt 100% của người dân, tổ chức hài lòng đối với kết quả thực hiện dịch vụ hành chính công.

đ) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã tiếp nhận 48.018 hồ sơ, kết quả đã giải quyết 47.612 hồ sơ, chiếm 99,17%; số đang giải quyết 398 hồ sơ, chiếm 0,83%, trong đó: Thị xã đã tiếp nhận 7.524 hồ sơ, đã giải quyết đúng và sớm hạn 7.139 hồ sơ, chiếm 94,88% hồ sơ đã nhận, đạt 100% hồ sơ trong thời hạn giải quyết, không

⁴⁵ Trong đó: tăng 01 thủ tục so với năm 2021, cụ thể cấp thị xã tăng 07 thủ tục; cấp xã giảm 6 thủ tục.

⁴⁶ Thông báo số: 868/TB-UBND ngày 12/11/2021 của UBND thị xã, gồm: Truy cập trang một cửa điện tử (01 TTHC); Đăng ký biện pháp bảo đảm (02 TTHC); đất đai (06 TTHC); Hộ tịch, Quốc tịch, chứng thực (02 TTHC); Quản lý hoạt động xây dựng (01 TTHC); Thành lập và phát triển doanh nghiệp (03 TTHC) và Thi đua, khen thưởng (01 TTHC).

có hồ sơ trễ hạn; đang giải quyết 385 hồ sơ, chiếm 5,12%, tất cả đều trong hạn giải quyết. Trong số hồ sơ cấp thị xã tiếp nhận có 3.964 hồ sơ qua phần mềm một cửa điện tử, chiếm 52,68%; có 3.560 hồ sơ nhận trực tiếp, chiếm 47,32%, trong đó: Bảo hiểm xã hội thị xã thực hiện lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế 3.550 hồ sơ, chiếm 99,72%, Công an thị xã cấp giấy xác nhận đủ điều kiện an ninh trật tự 10 hồ sơ, chiếm 0,28%. Cấp xã tiếp nhận 40.486 hồ sơ, kết quả đã giải quyết 40.473 hồ sơ, chiếm 99,97%; có 40.472 hồ sơ giải quyết đúng và sớm hạn, đạt 99,99% hồ sơ, có 01 hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm 0,01%; còn 34 hồ sơ, chiếm 0,03%, tất cả đều trong hạn giải quyết.

e) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đều được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong 275 TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông, có 245 TTHC giải quyết liên thông cùng cấp, 30 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền, gồm các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, tài nguyên, quản lý tài sản công... Liên thông tại 10 xã, phường đối với nhóm TTHC: “đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi”; “đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “đăng ký khai tử, đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ mai táng/hưởng mai táng phí”; kết quả trong kỳ đã tiếp nhận và giải được 176 hồ sơ liên thông các TTHC.

Thực hiện Nghị định số: 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số: 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thị xã đã kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông⁴⁷ đã bố trí CCVC đủ chuẩn, trình độ, phẩm chất⁴⁸; Báo cáo kết quả thực hiện Đề án nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2016-2020⁴⁹; Kế hoạch Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số: 114/KH-UBND ngày 08/9/2021 của UBND thị xã Vĩnh Châu triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu⁵⁰... và đầu tư trang thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC.

Có 10/10 xã, phường duy trì và tổ chức làm việc vào sáng thứ bảy hàng tuần để giải quyết TTHC cho tổ chức và người dân thuộc lĩnh vực chứng thực, tư pháp, hộ tịch....

⁴⁷ Quyết định số: 953/QĐ-UBND, ngày 09/5/2022 của Chủ tịch UBND thị xã.

⁴⁸ Gồm có 10 công chức biệt phái, cụ thể Văn phòng HĐND và UBND thị xã 02 người; Phòng Tư pháp 01 người; Phòng Văn hóa và Thông tin 01 người; Phòng Lao động – Thương binh và xã hội 01 người; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai 01 người; Phòng Tài chính – Kế hoạch 01 người; Phòng Quản lý đô thị 01; Công an thị xã 01; Bảo hiểm xã hội thị xã 01 người.

⁴⁹ Báo cáo số: 68/BC-UBND ngày 19/4/2022 của UBND thị xã.

⁵⁰ Kế hoạch số: 49/KH-UBND ngày 29/4/2022 của UBND thị xã.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

(1) Việc rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan chuyên môn cấp thị xã và của các xã, phường

Thực hiện Nghị định số: 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 và Nghị định số: 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ, sau khi rà soát, sắp xếp lại, thị xã Vĩnh Châu hiện có 12 CQHC giảm 01 cơ quan⁵¹ và 10 xã, phường. Thị xã đã hoàn thành việc ban hành các Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của 12 cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã. Trong 6 tháng đầu, đã kiện toàn chức danh lãnh đạo của UBND thị xã⁵²; hiện nay Thường trực UBND thị xã có 04 người⁵³ và đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên UBND thị xã nhiệm kỳ 2021–2026⁵⁴.

Thực hiện Nghị định số: 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Quyết định số: 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số: 47/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng. UBND thị xã Vĩnh Châu đã ban hành Quyết định về việc sát nhập Trung tâm Văn hóa – Thể thao với Đài Truyền thanh thành Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Truyền thanh thị xã Vĩnh Châu⁵⁵; đến nay toàn thị xã có 46 ĐVSN công lập thuộc UBND thị xã⁵⁶ và 02 ĐVSN trực thuộc CQHC thuộc UBND thị xã⁵⁷.

Về cơ cấu công chức lãnh đạo quản lý các CQHC cấp thị xã: Hiện nay có 12 cấp Trưởng và 18 cấp Phó trưởng Phòng và tương đương⁵⁸.

Trên cơ sở số lượng biên chế tính giao, UBND thị xã đã ban hành các quyết định giao 88 biên chế công chức và 10 chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số: 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số: 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ (hợp đồng 68) cho các CQHC⁵⁹ và 1.820 biên chế viên chức và 117 hợp đồng 68 cho các ĐVSN và Hội Chữ thập đỏ thị xã⁶⁰.

⁵¹ Cụ thể đã tổ chức lại Văn phòng HĐND và UBND thị xã trên cơ sở sáp nhập Phòng Y tế vào Văn phòng HĐND và UBND thị xã ;

⁵² Cụ thể: Đã bầu bổ sung chức danh 01 Phó Chủ tịch UBND thị xã nhiệm kỳ 2021-2025.

⁵³ Gồm: 01 Chủ tịch và 03 Phó Chủ tịch UBND thị xã;

⁵⁴ Quyết định số: 184/QĐ-UBND ngày 15/02/2022;

⁵⁵ Quyết định số: 903/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND thị xã.

⁵⁶ Gồm: 03 ĐVSN công lập trực thuộc UBND thị xã là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên; Trung tâm Văn hóa – Thể thao - Truyền thanh và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, 43 đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo.

⁵⁷ Ban Quản lý Điều hành Giao thông vận tải thủy bộ và Ban Xóa đói giảm nghèo.

⁵⁸ Trong đó có 01 đơn vị không có cấp phó (Phòng Dân tộc). Về cơ cấu ngạch công chức: Chuyên viên chính 08 người, chiếm 26,67%; chuyên viên 22 người, chiếm 73,33%;

⁵⁹ Quyết định số: 163/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 của Chủ tịch UBND thị xã;

⁶⁰ Quyết định số: 93/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 của Chủ tịch UBND thị xã;

Thị xã đã ban hành Quyết định công nhận kết quả kỳ tuyển dụng 123 VC DVSN công lập thuộc UBND thị xã năm 2021⁶¹ và báo cáo tình hình sử dụng biên chế năm 2022⁶², tính đến ngày 14/6/2022 như sau: Đối với các CQHC hiện có là 84/88 biên chế CC và 10/10 hợp đồng 68; đối với các DVSN hiện có 1.792/1.820 VC; 15/117 hợp đồng 68; đối với các xã, phường 191/230 CBCC.

Số TT	Đơn vị	Biên chế được giao			Số lượng có mặt trong niên độ báo cáo				Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/ND-CP
		Cán bộ, công chức, viên chức	Số lượng người làm việc	Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/ND-CP	Cán bộ, công chức, viên chức		Số lượng người làm việc		
					Biên chế có mặt	Hợp đồng chuyên môn	Biên chế có mặt	Hợp đồng chuyên môn	
I	UBND cấp thị xã								
1	Cơ quan HC	88		10	84				10
2	Đơn vị SNCL	20		2	20				1
3	Trường học	1.800		115	1.772				114
II	UBND xã, phường	230			191				
1	Lai Hòa	22			19				
2	Vĩnh Tân	22			19				
3	Vĩnh Phước	23			19				
4	Phường 1	23			19				
5	Phường 2	23			20				
6	Lạc Hòa	22			19				
7	Vĩnh Hải	22			17				
8	Hòa Đông	22			20				
9	Khánh Hòa	23			19				
10	Vĩnh Hiệp	22			20				

Trong 6 tháng đầu năm 2022, thị xã đã tiếp nhận cán bộ xã và bổ nhiệm 03 công chức lãnh đạo, quản lý⁶³; chuyển CBCC thị xã thành cán bộ xã 02 người⁶⁴;

⁶¹ Quyết định số: 171/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 của Chủ tịch UBND thị xã; trong đó: Truyền thanh 02 người; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên 06 người và sự nghiệp giáo dục 115 người.

⁶² Báo cáo số: 73/BC-UBND ngày 25/4/2022 của UBND thị xã.

⁶³ Gồm: Ông Trần Thanh Luân, Bí thư Đảng ủy xã Vĩnh Tân bổ nhiệm Trưởng Phòng Nội vụ; ông Trần Văn Thanh, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hải, bổ nhiệm Phó Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và xã hội; ông Nguyễn Hoài Bảo, Phó Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã;

Quyết định điều động, bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý 02 trường hợp⁶⁵; Quyết định bổ nhiệm mới 05 trường hợp⁶⁶. Bổ nhiệm lại 04 trường hợp⁶⁷.

(2) Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động các cơ quan cấp thị xã

UBND thị xã đã chỉ đạo các ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra nhiệm vụ theo phân cấp. Tập trung kiểm tra kết quả triển khai thực hiện: Về kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC; về việc chấp hành, thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; về chấp hành Quy chế làm việc; về quản lý, phân công, bố trí, sử dụng biên chế thuộc thẩm quyền quản lý; Đề án văn hóa công vụ; Chỉ thị số: 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 và Chỉ thị số: 10/CT-TTg ngày 24/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số: 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng và một số nội dung khác....

(3) Về thực hiện phân cấp quản lý

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của UBND thị xã luôn tuân thủ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Nghị định số: 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014; Nghị định số: 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; Nghị quyết số: 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ và các văn bản quy định, hướng dẫn của cấp trên. UBND thị xã tiếp tục phân cấp cho UBND xã, phường trực tiếp giải quyết các công việc sau: cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ; giải quyết các thủ tục về hộ tịch, chứng thực; trực tiếp làm chủ đầu tư đối với những chương trình mục tiêu... Thị xã đã tổ chức kiểm tra theo phân cấp thuộc 02 lĩnh vực, tại 41 cơ quan, đơn vị⁶⁸; đã tiến hành được 03 cuộc thanh tra⁶⁹.

4. Cải cách chế độ công vụ

(1) Việc triển khai Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức

Thị xã đã hoàn thành việc xây dựng Vị trí việc làm của 12/12 cơ quan thuộc UBND thị xã⁷⁰; hướng dẫn cho 46/46 ĐVSN công lập trực thuộc UBND thị xã rà

⁶⁴ Gồm: Trần Văn Cọt, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thị ủy giữ chức Bí thư Đảng ủy xã Vĩnh Tân; Ông Nguyễn Minh Chí, Phó Trưởng Phòng Kinh tế giữ chức Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hải.

⁶⁵ Cụ thể: Phó Trưởng Phòng Lao động-Thương binh và xã hội sang giữ chức danh Phó Trưởng Phòng Kinh tế; Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên.

⁶⁶ Gồm: 01 Phó trưởng Phòng Nội vụ; 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa-Thể thao-Truyền thanh; 01 Hiệu trưởng.

⁶⁷ Gồm: lại 01 Phó Trưởng Phòng Nội vụ; 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

⁶⁸ Cụ thể: Lĩnh vực tài chính ngân sách tại 31 cơ quan, đơn vị theo báo cáo số: 109/BC-UBND ngày 03/6/2022 của UBND thị xã. Lĩnh vực khoa học công nghệ tại 10/10 xã, phường.

⁶⁹ Trong đó: Đã kết thúc cuộc thanh tra tài chính ngân sách tại trường Mầm non Vĩnh Tân; kết thúc cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND xã Hòa Đông và UBND xã Vĩnh Tân.

⁷⁰ Gồm: 33 vị trí lãnh đạo, với 43 biên chế; 52 vị trí nghiệp vụ chuyên ngành, với 33 biên chế; 13 vị trí chuyên môn dùng chung, với 12 biên chế; 03 vị trí hỗ trợ phục vụ, với 10 hợp đồng lao động. Về ngạch công chức: Ngạch chuyên viên chính (trương đương) 31/88 người, chiếm 35,23%; ngạch chuyên viên (trương đương) 57/88 người, chiếm 64,77%

soát, xây dựng mới Vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp tối thiểu⁷¹, có 01 ĐVSN tự chủ hoàn toàn là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(2) Về chất lượng cán bộ, công chức cấp xã, phường

Tính đến ngày 14/6/2022, thị xã Vĩnh Châu có 191 CBCC cấp xã. Số lượng CB đạt chuẩn theo quy định là 99/99 người, chiếm 100%. Số lượng công chức đạt chuẩn theo quy định 91/92 người, chiếm 98,91%. Báo cáo báo cáo chuẩn bị kiểm tra, đánh giá năng lực làm việc, mức độ am hiểu của công chức và kỹ năng tin học đối với lãnh đạo UBND cấp xã⁷². Đã phối hợp với Sở Nội vụ tiến hành kiểm tra, đánh giá kỹ năng tin học đối với 28 lãnh đạo UBND xã, phường năm 2022, chiếm 96,55% số phải kiểm tra⁷³; đã chuyển đổi vị trí công tác của 09 CC Tài chính-Kế toán. Đã tổ chức thành công cuộc bầu cử Trưởng ban nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022-2027, kết quả đã bầu đủ với 97 người.

(3) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Thị xã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các CQHC, ĐVSN theo Luật Cán bộ, Công chức, Luật Viên chức và các Quyết định của UBND tỉnh Sóc Trăng⁷⁴.

Thị xã đã bổ nhiệm mới 12, bổ nhiệm lại 04 chức danh lãnh đạo, quản lý của các CQHC⁷⁵; công nhận kết quả bầu bổ sung chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, phường 03 trường hợp⁷⁶. Nâng lương thường xuyên và nâng vượt khung 509 trường hợp; nâng lương trước thời hạn 133 trường hợp. Cử 540 CBCCVC tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do tỉnh tổ chức⁷⁷. Hiện nay 100% CBCCVC và người lao động đều được phân công, bố trí đúng theo vị trí việc làm

⁷¹ Cụ thể: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên; Trung tâm Văn hóa-Thể thao; Đài Truyền thanh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và 43 trường học;

⁷² Công văn số: 840/UBND-NV ngày 08/4/2022 của Chủ tịch UBND thị xã;

⁷³ Vắng 01 trường hợp của UBND Phường 1.

⁷⁴ Gồm: Quyết định số: 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 về ban hành quy định phân cấp quản lý CBCCVC; Quyết định số: 47/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý TCBC trong các cơ quan HCNN, DVSNCL và các tổ chức hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ trong nước; Quyết định số: 11/2018/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 về việc bãi bỏ điểm d Khoản 1 Điều 10 quy định phân cấp quản lý CBCCVC địa bàn tỉnh Sóc Trăng ban hành kèm theo Quyết định số: 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 và Quyết định số: 14/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 về việc ban hành quy chế bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

⁷⁵ Gồm: Bổ nhiệm mới 12 trường hợp gồm: Bổ nhiệm mới 01 Trưởng Phòng Lao động Thương-Bình và xã hội; 01 Trưởng Phòng Nội vụ; 01 Phó trưởng Phòng Nội vụ; 01 Phó trưởng Phòng Kinh tế; 01 Phó trưởng Phòng Lao động Thương-Bình và xã hội; 01 Phó Chánh Văn phòng HDND và UBND thị xã; 01 Phó Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX; 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa-Thể thao-Truyền thanh; 01 Hiệu trưởng. Bổ nhiệm lại 04 trường hợp gồm: Phó Trưởng Phòng Nội vụ; 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

⁷⁶ Cụ thể: 02 Chủ tịch gồm: Chủ tịch UBND Phường 1 và Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hải; 01 Phó Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước; Phó Chủ tịch UBND Phường 1.

⁷⁷ Trong đó: Quản lý cấp thị xã 03 người; Quốc phòng an ninh đối tượng 3 là 11 người; đại biểu HDND cấp huyện: 34 người, đại biểu HDND cấp xã: 258 người; bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với CBCCVC thuộc đối tượng 4 là 210 người; bồi dưỡng kiến thức Văn hóa công vụ 24 người.

và trình độ chuyên môn được đào tạo. Đồng thời, đã ban hành Quyết định kỷ luật 03 CBCCVC với các hình thức⁷⁸.

(4) Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Thị xã tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh CCVC lãnh đạo, quản lý; chính sách thu hút, đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực cho địa phương, hỗ trợ kinh phí đào tạo; về nâng bậc lương, công nhận mức lương... theo quy định.

(5) Tiến độ thực hiện Đề án tinh giản biên chế

Chủ tịch UBND thị xã Vĩnh Châu ban hành Quyết định nghỉ hưu 08 trường hợp, thôi việc 09 trường hợp.

5. Cải cách tài chính công

(1) Về thực hiện tự chủ theo Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số: 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ

UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số: 04/KH-UBND ngày 27/01/2022 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với CQNN, cơ quan đoàn thể và UBND các xã, phường năm 2022⁷⁹; Quyết định số: 165/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 thành lập Đoàn thẩm định quyết toán ngân sách đối với các đơn vị dự toán năm 2021, 100% cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm và 27 cơ quan, đơn vị đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ đúng với quy định hiện hành⁸⁰.

(2) Về thực hiện tự chủ theo Nghị định số: 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập

UBND thị xã ban hành Quyết định số: 05/QĐ-UBND ngày 05/02/2022 về việc giao quyền tự chủ về tài chính đối với các DVSN công lập giai đoạn 2022 – 2024. Hiện nay có 46/46 DVSN triển khai thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số: 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, chiếm 100%⁸¹; trong đó có 02 đơn vị tự chủ hoàn toàn⁸².

(3) Kết quả triển khai các phần mềm trên lĩnh vực tài chính, kế toán

Thị xã đã triển khai và vận hành thông suốt Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (Tabmis) tại Phòng Tài chính - Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước

⁷⁸ Cụ thể: Kỷ luật về Đảng 03 trường hợp gồm: khiển trách 01, cảnh cáo 02; kỷ luật về chính quyền 01 trường hợp bằng hình thức cảnh cáo (có 01 trường hợp vừa bị kỷ luật về Đảng và kỷ luật về chính quyền).

⁷⁹ Cụ thể có 28 đơn vị, gồm: 12 CQHC nhà nước, 05 cơ quan đoàn thể và 10 đơn vị UBND cấp xã, phường.

⁸⁰ Cụ thể: 12 CQHC, 05 cơ quan Đảng, MTTQ, các đoàn thể và 10 xã, phường theo báo cáo số 109/BC-UBND ngày 03/6/2022 của UBND thị xã.

⁸¹ Cụ thể: 03 DVSN trực thuộc UBND thị xã (Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên; Trung tâm Văn hóa – Thể thao - Truyền thanh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng) 01 DVSN trực thuộc ngành (Ban Quản lý Điều hành giao thông vận tải thủy bộ) và 43 trường học.

⁸² Gồm: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Ban Quản lý Điều hành giao thông vận tải thủy bộ.

bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý tài chính, ngân sách các cấp. 100% cơ quan, đơn vị đã triển khai, áp dụng phần mềm kế toán ngân sách xã và phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp Misa.Mimosa và phần mềm quản lý tài sản, qua đó đã góp phần nâng cao khả năng ứng dụng CNTT và xử lý công việc nhanh chóng, nhất là trong việc quản lý, theo dõi các hoạt động thu, chi và quyết toán ngân sách Nhà nước. Thị xã triển khai Quyết định số: 58/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 về việc công bố, công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022.

(4) Tình hình rà soát các loại phí, lệ phí và các khoản huy động khác trong nhân dân

Thị xã thực hiện nghiêm Chỉ thị số: 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân. Các khoản thu phí, lệ phí thuộc lĩnh vực ngành, địa phương được phép thu và nộp vào ngân sách đúng theo quy định. Mức thu phí, lệ phí, tổ chức thu, quản lý nguồn thu tuân thủ theo các văn bản quy định pháp luật⁸³.

(5) Về công tác xã hội hóa

Trong 6 tháng đầu năm 2022, thị xã đã vận động các tổ chức, các doanh nghiệp, các cá nhân đã đóng góp được trên 3,5 tỷ đồng phục vụ cho các hoạt động cấp phát học bổng, khám cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho người nghèo, phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nuôi dưỡng người già neo đơn nhân dịp tết nguyên đán, khen thưởng giải thưởng thể dục, thể thao...

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

(1) Tình hình ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong hoạt động của các CQNN và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã Vĩnh Châu năm 2022⁸⁴. Hiện nay 26/26 cơ quan, đơn vị, địa phương⁸⁵ đều có kết nối Internet; ứng dụng các phần mềm như: Thực hiện kết nối liên thông Hệ thống QLVB và DH với hộp thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý tài sản; quản lý ngân sách, tài chính; phần mềm kế toán (MISA); phần mềm một cửa,... 10/10 xã, phường được trang bị phần mềm một cửa điện tử và lắp đặt camera giám sát. Đến ngày 14/6/2022 thị xã Vĩnh Châu có 57/275 TTHC, chiếm 20,73% được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và có 171/275 TTHC, chiếm 62,18% áp dụng mức độ 4; cấp xã có 06/140 TTHC, chiếm 4,29% được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và có 68/140 TTHC, chiếm 48,57% áp dụng mức độ 4. Trong 6 tháng đầu năm 2022, có phát sinh 20 hồ sơ mức độ 4 và 02 hồ sơ phát sinh mức độ 3⁸⁶; có 131/171 TTHC,

⁸³ Nghị quyết số: 92/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

⁸⁴ Kế hoạch số: 15/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND thị xã;

⁸⁵ Gồm: 12/12 CQH; 04/04 DVSN công lập cấp thị xã và 10/10 xã, phường;

⁸⁶ Trong đó: Mức độ 4 gồm: 19 hồ sơ thuộc lĩnh vực thành lập và phát triển doanh nghiệp và 01 hồ sơ lĩnh vực lưu thông hàng hóa; mức độ 3 gồm: 02 hồ sơ chuyên trường đối với học sinh tiểu học.

chiếm 76,61% thực hiện dịch vụ công trực tuyến áp dụng mức độ 4 và 57/57 TTHC, chiếm 100,00% thực hiện dịch vụ công trực tuyến áp dụng mức độ 3 được tích hợp lên Trang một cửa điện tử.

Hiện nay 100% cơ quan, đơn vị, địa phương ứng dụng chữ ký số trong giao dịch; 100% CBCCVN sử dụng hộp thư điện tử công vụ đã thực hiện tích hợp vào phần mềm Hệ thống QLVBĐH để thực hiện chữ ký số phục vụ trong việc trao đổi liên thông văn bản giữa các cơ quan, đơn vị trên môi trường mạng. Kết quả trong 6 tháng, có 9.028/10.355 văn bản được phát hành dưới dạng điện tử qua Hệ thống QLVBĐH, chiếm 87,18% văn bản phát sinh (trừ những văn bản thực hiện theo chế độ bảo vệ bí mật nhà nước); trong đó có 1.327/10.355 văn bản điện tử được phát hành song song với văn bản giấy, chiếm 12,82%.

Thị xã đã triển khai cung cấp dịch vụ chuyển phát kết quả hồ sơ hành chính qua dịch vụ BCCL đối với 267 loại TTHC, chiếm 97,09% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Trong 6 tháng đầu không có phát sinh tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCL.

Trang thông tin điện tử của thị xã vẫn được duy trì, giữ vững chất lượng, đáp ứng yêu cầu thông tin và chỉ đạo, điều hành của địa phương. Đã có 275/275 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp thị xã và 140/140 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã được công bố, công khai trên Trang thông tin điện tử.

Thị xã đã triển khai ứng dụng PC-Covid và mã QRCode trong công tác phòng, chống Covid-19 và Mã QR CODE truy cập tìm hiểu thông tin TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã.

(2) Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 15/3/2022⁸⁷; Mục tiêu chất lượng và tập trung xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (đánh giá nội bộ); dự kiến thực hiện trong tháng 10/2022. Đã có 02 đơn vị đã công bố là ISO⁸⁸.

7. Thực hiện một số nhiệm vụ khác

(1) Các hoạt động hướng tới doanh nghiệp: Thị xã tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn; tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI); cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2021. Công khai, minh bạch các quy định, chính sách liên quan tới doanh nghiệp, nhất là rà soát, điều chỉnh, bổ sung TTHC, các chính sách miễn giảm thuế và hạ lãi suất vay của ngân hàng, công bố công khai trên các phương tiện thông tin, trên website của thị xã nhằm tạo sự thuận lợi, bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp

⁸⁷ Cụ thể: Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (đánh giá nội bộ) năm 2022.

⁸⁸ Cụ thể: UBND Phường 1 tại Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 02/3/2022; UBND Phường 2 tại Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 10/3/2022.

thuộc các thành phần kinh tế khác nhau trong việc tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tín dụng, đất đai và các nguồn lực tại chính của Nhà nước. Tô chức 23 cuộc gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp, người dân để kịp thời nắm tình hình, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh⁸⁹. Đã xét và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 11 tập thể và 19 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua "Xây dựng các dự án điện gió" trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu⁹⁰.

(2) Việc triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số: 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 và các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng...⁹¹. Thị ủy, UBND thị xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo⁹², hướng dẫn cho cấp ủy, chính quyền tổ chức quản trị cho CBCCVC gắn với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ". Thị xã đã bao cáo 03 năm thực hiện Đề án Văn hóa công vụ⁹³; Báo cáo sơ kết thực hiện phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019-2021⁹⁴. Đã tạo được sự chuyển biến trong thực thi công vụ của CBCCVC, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu... đã góp phần vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy HC.NN.

(3) Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân, được thực hiện đúng theo quy định của Luật Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Luật Tiếp công dân. Kết quả UBND thị xã đã tiếp công dân được 23 cuộc⁹⁵; tiếp nhận 35 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân⁹⁶; qua phân loại có 26 đơn thuộc thẩm quyền; 09 đơn không thuộc thẩm quyền đã đệ trình cơ quan có thẩm giải; kết quả đã giải quyết được 25/26 đơn, đạt 96,15%; đang xử lý 01 đơn.

⁸⁸ Cù thế: Gặp gỡ dân được 23 cuộc, có 122 lượt doanh nghiệp và người dân dự.
⁸⁹ Cù thế: Thị xã Vĩnh Châu 08 tập thể và 10 cá nhân; các ban ngành tỉnh 02 tập thể và 03 cá nhân; các nhà đầu tư 03 tập thể và 06 cá nhân.
⁹⁰ Giỏi: Chỉ thị số: 26/CT-TTg ngày 05/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các (QH, NN các cấp và Chỉ thị số: 10/CT-TTg ngày 24/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những thiếu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số: 10/CT-UBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh tổ lại làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của (HC, VC, tỉnh Sóc Trăng; Chỉ thị số: 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số: 08/CT-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 08/4/2014 của Ban Thường vụ Thị ủy Vĩnh Châu.
⁹¹ Công văn số 54-CV/TU ngày 30/10/2020 của Ban Thường vụ Thị ủy và Kế hoạch số: 52/KH-UBND ngày 05/4/2021 của UBND thị xã.
⁹² Báo cáo số: 51/B-C-UBND ngày 22/3/2022 của UBND thị xã;
⁹³ Báo cáo số: 81/B-C-UBND ngày 04/5/2022 của UBND thị xã.
⁹⁴ Cù thế: Theo định kỳ 06 cuộc, có 06 lượt công dân; tiếp tại thường xuyên 15 cuộc, 15 người dự và đội xuất 02 cuộc có 101 lượt người dự.
⁹⁵ Cù thế: Có quan tình chuyên đến 23 đơn; Ban tiếp công dân và qua đường Bưu điện 12 đơn; trong đó có 03 đơn tố cáo và 32 đơn phản ánh.

(4) Chế độ hội họp được cải tiến và áp dụng theo hình thức trực tuyến, bảo đảm luôn được nâng cao chất lượng, nội dung các cuộc họp đều được gửi trước để các đại biểu nghiên cứu. Công tác thông tin, báo cáo được quan tâm thực hiện theo quy định.

III. DANH GIẢ CHUNG

1. Những ưu điểm

Công tác CCHC của thị xã Vinh Châu trong 6 tháng đầu năm 2022, luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh; sự hướng dẫn, giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở, ban ngành cấp tỉnh, nhất là các cơ quan thường trực thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh. Sự quyết tâm của Thị ủy, UBND thị xã trong công tác chỉ đạo, điều hành, đã ban hành kịp thời các kế hoạch chỉ đạo chung và các kế hoạch chuyên đề về công tác CCHC. Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình sáng kiến mới; công tác ứng dụng CNTT vào hoạt động của các CQHCC được quan tâm hơn; đến nay đã có 100% CBCCCVC sử dụng thư công vụ để trao đổi công việc và 100% CBCCCVC thường xuyên cập nhật vào Hệ thống QLVB và BH, hợp thư điện tử công vụ. Chất lượng hoạt động của cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” và chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức, người dân từng bước được nâng lên. Tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ CBCCCVC được cải tiến, đổi mới, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và người dân.

2. Những hạn chế

Bên cạnh đó, công tác CCHC vẫn còn một số hạn chế như: Công tác tuyên truyền về công tác CCHC từng lúc tiền độ còn chậm so với kế hoạch. Tỷ lệ cung cấp các dịch vụ hành chính công còn hạn chế, nhất là dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và dịch vụ BCCT... Việc thực hiện Chỉ thị số: 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 và Chỉ thị số: 08/CT-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ở một số cơ quan, đơn vị, phường kết quả còn hạn chế...

3. Nguyên nhân hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

Các văn bản chỉ đạo về công tác CCHC và TTHC thường xuyên thay đổi, quy trình thực hiện còn nhiều giai đoạn và phức tạp; công tác tập huấn, triển khai, hướng dẫn chưa tổ chức được, nên trong quá trình tổ chức thực hiện của cấp cơ sở cũng gặp không ít khó khăn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các cấp ủy Đảng, của chính quyền, CBCCCVC phụ trách công tác CCHC vừa phải thực hiện một số nhiệm vụ chính trị trọng tâm nên đã có sự chi phối, ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ về công tác CCHC. Vai trò gương mẫu của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác CCHC chưa được phát huy đúng mức. Một bộ phận CBCCCVC chưa chủ động, tự giác trong học tập, nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 06 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh và sự hướng dẫn của các sở, ngành cấp tỉnh về công tác CCHC, nhất là Đề án tuyên truyền CCHC từ nay đến năm 2030; công tác tập huấn nghiệp vụ công tác CCHC; ban hành mới Bộ Chỉ số CCHC của UBND xã, phường năm 2022 và những năm tiếp theo; triển khai thực hiện công tác kiểm tra CCHC và kiểm tra công vụ năm 2022.

2. Cải cách thể chế hành chính

Triển khai, tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC; Kế hoạch số: 02/KH-UBND ngày 09/01/2022 thực hiện CCHC năm 2022 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu. Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát VBQPPL và tổ chức triển khai kiểm tra việc thực hiện pháp luật để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành, nhất là các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch UBND xã, phường để thực hiện đúng tiến độ và có hiệu quả về đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm những TTHC không còn phù hợp theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND xã, phường và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC của thị xã. Thường xuyên tổ chức việc rà soát, niêm yết, công khai các TTHC; nâng tỷ lệ TTHC được cung cấp thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và dịch vụ BCCI. Đảm bảo công khai, minh bạch về thủ tục, quy trình, thời gian giải quyết, phí và lệ phí theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Triển khai thực hiện Nghị định số: 108/2020/NĐ-CP 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tiếp tục thực hiện Đề án về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của thị xã Vĩnh Châu; sắp xếp đội ngũ CBCCVN các cơ quan chuyên môn UBND thị xã theo hướng tinh gọn, hoạt động có chất lượng, hiệu quả; gắn với vị trí việc làm và tiêu chuẩn nghiệp vụ, ngành CCVC đã được xác định.

Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định trong quản lý nhà nước. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số: 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ; đẩy mạnh việc phân cấp và giao quyền chủ động cho Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch UBND

xã, phường, gắn với việc tăng cường mở rộng dân chủ cơ sở và trách nhiệm quyền hạn của chính quyền cơ sở gắn với việc kiểm tra, thanh tra theo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc của các CQHC các cấp; triển khai thực hiện các quy định về quản lý, chế độ chính sách đối với CBCCVV. Chấn chỉnh và thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính theo tinh thần Quyết định số: 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018, Chỉ thị số: 10/CT-TTg ngày 24/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số: 10/CT-UBND 28/12/2012, Chỉ thị số: 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 và Chỉ thị số: 08/CT-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng,... Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, bồi dưỡng kết thúc về văn hóa công vụ đối với công chức, viên chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tinh giản biên chế theo Nghị định số: 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014; Nghị định số: 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số: 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCCVV; đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ CBCCVV. Thực hiện đúng, đủ các quy định về chế độ đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực cho địa phương theo quy định của UBND tỉnh.

Triển khai thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số: 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

6. Cải cách tài chính công

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số: 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ đối với các CQHC và UBND xã, phường; Nghị định số: 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2016 của Chính phủ đối với các ĐVSN công lập.

Tăng cường công tác kiểm tra việc thu phí, lệ phí và trích nộp các khoản thu vào ngân sách đối với các xã, phường.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của cơ quan ban ngành thị xã và UBND các xã, phường. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử; phần mềm Hệ thống QLVB và DH; nâng cao tỷ lệ sử dụng thường xuyên hộp thư điện tử công vụ, hộp thư góp ý, đường dây điện thoại nóng....

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả việc áp dụng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại các CQHC thuộc UBND thị xã và tại UBND 10/10 xã, phường.

8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC đảm bảo đúng nội dung, thời gian theo Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022; nội dung tuyên truyền là tập trung

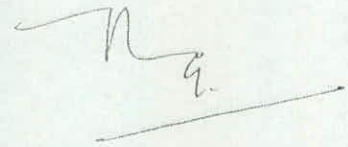
khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; sử dụng dịch vụ BCCL.

Trên đây là kết quả hoạt động công tác CCHC 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022 của UBND thị xã Vĩnh Châu.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Liêm